

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2020/HNGĐ-ST**

Ngày: 18-6-2020

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán* – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Kiều Minh Sinh

Ông Nguyễn Văn Cảnh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Đức Thảo – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:** Không tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị T T, sinh năm: 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ngọc T1 (Nguyễn T1 Ngọc), sinh năm: 1964.

Địa chỉ: USA (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Theo nguyên đơn Trần Thị T T trình bày:**

Bà và ông Nguyễn Ngọc T1 đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai vào năm 2017 và được Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc cấp giấy chứng nhận kết hôn số 46 ngày 27/5/2017. Hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, bà và ông T1 có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn, vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bà và ông T1 chưa tìm hiểu kỹ về nhau, kết hôn vội vàng, hai người không tìm được tiếng nói chung khiến hôn nhân căng thẳng, mệt mỏi. Khoảng cách địa lý xa xôi khiến bà và ông T1 không thể cùng nhau vun đắp mối quan hệ. Nay nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà đề nghị được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc T1 (Nguyễn T1 Ngọc).

Về con chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Theo bị đơn ông Nguyễn Ngọc T1 (Nguyen T1 Ngoc) trình bày:

Ông và bà Trần Thị T T đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai vào năm 2017 và được Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc cấp giấy chứng nhận kết hôn số 46 ngày 27/5/2017. Ông bà có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn, ông bà thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng khiến hai người đều căng thẳng, mệt mỏi. Nguyên nhân mâu thuẫn là do kết hôn vội vàng mà chưa tìm hiểu kỹ về nhau, hai bên không có tiếng nói chung. Khoảng cách địa lý xa xôi khiến ông bà không thể cùng nhau vun đắp mối quan hệ. Nay nhận thấy tình cảm không còn, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông đồng ý với yêu cầu ly hôn của bà T.

Về con chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận công việc không thể về Việt Nam ông xin được vắng mặt tại các buổi làm việc, các phiên hòa giải, phiên tòa xét xử.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Nguyễn Ngọc T1 (Nguyen T1 Ngoc) đang sống tại Hoa Kỳ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai theo điểm b khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn của ông Nguyễn Ngọc T1 (Nguyễn T1 Ngoc) được chứng thực tại Văn phòng công chứng theo quy định của pháp luật nên căn cứ khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[3] Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị T T kết hôn với ông Nguyễn Ngọc T1 (Nguyen T1 Ngoc) trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai vào năm 2017 và được Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc cấp giấy chứng nhận kết hôn số 46 ngày 27/5/2017 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Bà T, ông T1 trình bày sau khi kết hôn, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, hai bên không có tiếng nói chung. Khoảng cách địa lý khiến ông bà không thể cùng nhau vun đắp mối quan hệ. Bà T và ông T1 đều xác định tình cảm giữa hai người không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà T xin ly hôn, ông T1 đồng ý, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T.

[4] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà T và ông T1 khai không có, không yêu cầu Tòa giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị T T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 28, Điều 37, Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 469, Điều 470, Điều 474, Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 123, Điều 124 và Điều 127 Luật hôn nhân gia đình 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị T T đối với ông Nguyễn Ngọc T1 (Nguyen T1 Ngoc).

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T T được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc T1 (Nguyen T1 Ngoc).

Quan hệ hôn nhân chấm dứt và giấy chứng nhận kết hôn số 46/2017 do Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, đăng ký ngày 27/5/2017 không còn giá trị pháp lý, kể từ ngày bản án, quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị T T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003740 ngày 25/02/2020 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

Bà Nguyễn Thị T T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Ông Nguyễn Ngọc T1 (Nguyen T1 Ngoc) được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- UBND huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Thị Thanh Phượng**